|  |  |
| --- | --- |
| **TÊN ĐƠN VỊ THỰC HIỆN**  **THÔNG BÁO** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |

*Số: ...........*  *........, ngày.......tháng....năm........*

Mẫu số: **02.1/TB-ĐVHT**

*Ban hành kèm theo Nghị định số.... của Chính phủ*

**THÔNG BÁO**

**Danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng Nghị quyết số 107/2023/QH15**

*(Dành cho đối tượng áp dụng Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp*

*bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn)*

Năm tài chính báo cáo: Năm ....... Từ ....../....../...... đến ....../....../......

 Thông báo lần đầu

 Thông báo thay đổi Thay đổi lần thứ:…

|  |
| --- |
|  1. Đơn vị hợp thành của Tập đoàn đa quốc gia |
|  2. Công ty thành viên thuộc Tập đoàn liên doanh |
|  3. Đơn vị hợp thành của tập đoàn con có công ty mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số   4. Đơn vị hợp thành có công ty mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số không phải là thành viên của tập đoàn con có công ty mẹ tối cao là chủ sở hữu thiểu số |

Kính gửi: ......................................................

**I. Thông tin chung**

1. Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: .........................................................

2. Mã số thuế theo quy định về thuế tối thiểu toàn cầu:

3. Địa chỉ trụ sở chính của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai: .........................

4. Năm tài chính của Công ty mẹ tối cao, Liên doanh: Từ ngày....../...... đến ngày....../......

**II. Danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn:**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| TT | Tên đơn vị hợp thành | Mã số thuế được cấp tại Việt Nam | Địa chỉ trụ sở chính | Thời gian trong năm tài chính báo cáo là đối tượng áp dụng Nghị quyết số 107/2023/QH15 |
|  |  |  |  |  |

*[Tên Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai]* cam kết về tính chính xác, trung thực và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung của văn bản này./.

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | | **ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA ĐƠN VỊ HỢP THÀNH CHỊU TRÁCH NHIỆM KÊ KHAI**  *Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu (nếu có)* | |
| **HƯỚNG DẪN KÊ KHAI MẪU SỐ 02.1/TB-ĐVHT**  Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai phải tích chọn vào một trong các ô thích hợp (*chỉ chọn 01 đối tượng*) để xác định loại đối tượng áp dụng Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn (QDMTT) trước khi kê khai vào phần thông tin chi tiết. Thông tin chi tiết gồm:  **I. Thông tin chung**  **1. Tên đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai cư trú cấp.  **2. Mã số thuế theo quy định về thuế tối thiểu toàn cầu:** Ghi rõ mã số thuế do cơ quan thuế Việt Nam đã cấp theo quy định về thuế tối thiểu toàn cầu cho đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai.  **3. Địa chỉ trụ sở chính của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai:** Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia của đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai.  **4. Năm tài chính của Công ty mẹ tối cao, Liên doanh:** Ghi rõ từ ngày, tháng đầu niên độ kế toán đến ngày, tháng cuối niên độ kế toán theo năm dương lịch hoặc năm tài chính mà Công ty mẹ tối cao, Liên doanh lập Báo cáo tài chính hợp nhất.  **II. Danh sách các đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng Quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp bổ sung tối thiểu nội địa đạt chuẩn:**  Đơn vị hợp thành chịu trách nhiệm kê khai kê khai rõ ràng, đầy đủ thông tin trên mẫu bảng kê về đơn vị hợp thành thuộc đối tượng áp dụng quy định QDMTT, bao gồm:  - Tên đơn vị hợp thành: Ghi rõ ràng, đầy đủ bằng chữ in hoa tên tổ chức theo Quyết định thành lập hoặc Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy tờ tương đương do cơ quan có thẩm quyền tại Việt Nam hoặc quốc gia nơi đơn vị hợp thành cư trú cấp. Trường hợp đối tượng áp dụng là công ty thành viên thuộc Tập đoàn liên doanh thì ghi tên công ty thành viên theo hướng dẫn nêu trên.  - Mã số thuế được cấp tại Việt Nam: Ghi rõ mã số thuế do cơ quan thuế Việt Nam đã cấp cho các đơn vị hợp thành được thông báo.  - Địa chỉ trụ sở chính: Ghi rõ địa chỉ số nhà, ngách, hẻm, ngõ, đường phố/xóm/ấp/thôn, phường/xã/thị trấn, quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh, tỉnh/thành phố, quốc gia.  - Thời gian trong năm tài chính báo cáo là đối tượng áp dụng Nghị quyết số 107/2023/QH15: Ghi rõ thời gian từ ngày đến ngày trong năm tài chính báo cáo đơn vị hợp thành là đối tượng áp dụng Nghị quyết số 107/2023/QH15. | |